

Số: 374.../KH-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 17 tháng 6 năm 2019

KẾ HOẠCH
Giảng dạy-Học tập học kỳ hè năm học 2018 – 2019

Căn cứ Thông báo số 307/TB-ĐHTCQTKD ngày 22/5/2019 về việc đăng ký học học kỳ hè năm học 2018-2019;

Căn cứ đăng ký học của sinh viên;

Căn cứ vào tình hình thực tế;

Nhà trường thông báo Kế hoạch Giảng dạy-Học tập học kỳ hè, năm học 2018 - 2019 như sau:

I. Lịch học – cơ sở 2

STT	Tên môn học	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành	Tiết học	Thứ	Giảng đường	Ghi chú
1	Tài chính doanh nghiệp HP1	45	0	8-10	T2,3,4	A9	
2	Tài chính - Tiền tệ HP1_L1	45	0	8-10	T5,6,7	A9	
3	Tài chính - Tiền tệ HP1_L2	45	0	2-5	T7,CN	A5	Tự nguyện
4	Thuế	45	0	3-5	T2,3,4	A19	
5	Hướng dẫn kê khai thuế	15	15	3-5	T2,3,4	A10, H4	Tự nguyện
6	Tài chính doanh nghiệp HP2	60	0	2-5	T2,3,4	A20	
7	Tài chính hành chính sự nghiệp	45	0	3-5	T5,6,7	A9	
8	Nguyên lý kế toán	45	0	8-10	T5,6,7	A12	
9	Kế toán tài chính DN HP2_L1	45	0	3-5	T5,6,7	A13	
10	Kế toán tài chính DN HP2_L2	45	0	3-5	T5,6,7	A20	
11	Tổ chức công tác kế toán DN	30	0	1-2	T2,3,4	A19	Tự nguyện
12	Kế toán hành chính sự nghiệp HP2	30	0	1-2	T2,3,4	A13	
13	Kiểm toán tài chính HP1	45	0	1-3	T5,6,7	A19	
14	Kế toán tài chính doanh nghiệp	45	0	8-10	T5,6,7	A13	
15	Kế toán tài chính DN HP1	45	0	3-5	T2,3,4	A13	
16	Kế toán quốc tế	30	0	6-7	T2,3,4	A6	Tự nguyện

STT	Tên môn học	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành	Tiết học	Thứ	Giảng đường	Ghi chú
17	Kế toán hành chính sự nghiệp	45	0	8-10	T2,3,4	A12	
18	Thống kê kinh tế	30	0	3-4	T2,3,4	A5	Tự nguyện
19	Nguyên lý thống kê	45	0	3-5	T5,6,7	A12	
20	Quản trị học_L1	45	0	3-5	T2,3,4	A12	
21	Quản trị học_L2	45	0	7-10	T7,CN	A19	Tự nguyện
22	Tin học đại cương	30	15	2-5	T7,CN	A10, H6	
23	Hệ thống TT tài chính kế toán	45	0	3-5	T5,6,7	A16	Tự nguyện
24	Mô hình toán kinh tế	30	0	1-2	T2,3,4	A6	
25	Lý thuyết XS và thống kê toán	45	0	3-5	T2,3,4	A6)	
26	Excel căn bản_L1	30	15	3-5	T5,6,7	A6,H3(N1), H4(N2)	
27	Excel căn bản_L2	30	15	3-5	T2,3,4	A11, H3	
28	Toán cao cấp	45	0	7-10	T7,CN	A6	
29	Thẩm định giá trị doanh nghiệp	45	0	8-10	T5,6,7	A5	
30	Marketing căn bản	45	0	8-10	T2,3,4	A5	
31	Tư tưởng Hồ Chí Minh	30	0	6-7	T2,3,4	A5	
32	Khoa học giao tiếp	30	0	1-2	T2,3,4	A5	
33	Xã hội học	30	0	3-5	T5,6,7	A17	Tự nguyện
34	Tiếng Anh cơ bản 1	45	0	3-5	T5,6,7	A7	
35	Tiếng Anh cơ bản 2	45	0	8-10	T5,6,7	A7	
36	Tiếng Anh kinh tế	45	0	8-10	T2,3,4	A7	
37	Tiếng Anh cơ bản 3	45	0	3-5	T2,3,4	A7	
38	Giáo dục thể chất 1 - ĐK_L1	0	20	1-2, 7-8	CN	SVĐ_CS2	
39	Giáo dục thể chất 1 - ĐK_L2	0	20	1-2, 7-8	CN	SVĐ_CS2	
40	Giáo dục thể chất HP2 – NC,NX	0	20	1-2, 7-8	CN	SVĐ_CS2	Tự nguyện
41	Giáo dục thể chất 3 - BC	0	20	3-4, 9-10	CN	SVĐ_CS2	
42	Giáo dục thể chất 4 - Cầu lông	0	20	3-4, 9-10	CN	SVĐ_CS2	
43	Giáo dục thể chất 5 - Bóng rổ	0	20	1-2, 7-8	CN	SVĐ_CS2	

STT	Tên môn học	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành	Tiết học	Thứ	Giảng đường	Ghi chú
44	Soạn thảo văn bản	30	0	1-2	T2,3,4	A11	
45	Kinh tế học vi mô	45	0	3-5	T5,6,7	A11	
46	Kinh tế học vĩ mô_L1	45	0	8-10	T5,6,7	A11	
47	Kinh tế học vĩ mô_L2	45	0	8-10	T5,6,7	A20	
48	Pháp luật kinh tế	45	0	8-10	T2,3,4	A11	
49	Kinh tế quốc tế	30	0	6-7	T2,3,4	A7	Tự nguyện

- Thời gian học: Từ 01/07/2019 đến 11/08/2019 (6 tuần)

- Thời gian thi: Từ 12/08/2018 đến 18/08/2019 (1 tuần).

II. Thực hiện

1. Các Khoa:

- Bố trí giảng viên giảng dạy theo kế hoạch và gửi kế hoạch phân công giảng viên lên lớp về Phòng Quản lý Đào tạo (đ/c Cao Thị Tho) trước ngày 27/06/2019.

- Đối với các học phần có nội dung thực hành tại phòng máy, giảng viên đăng ký lịch thực hành với Phòng QLĐT trước khi lên lớp để bố trí phòng máy thực hành (đ/c Cao Thị Tho).

- Kết thúc học phần: Giảng viên nhập điểm chuyên cần, kiểm tra vào phần mềm Quản lý đào tạo (xác định điều kiện dự thi cho sinh viên qua điểm chuyên cần, sinh viên đủ điều kiện dự thi có điểm chuyên cần ≥ 5 , ngược lại nhập chuyên cần = 0 để xác định sinh viên không đủ điều kiện dự thi), in bảng điểm quá trình gửi về Phòng Quản lý đào tạo (đ/c Nguyễn Văn Đạo) trước ngày 11/08/2019.

2. Phòng Quản lý Đào tạo: Phổ biến kế hoạch tới sinh viên; theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch.

3. Phòng Quản trị Thiết bị: Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị giảng dạy.

Căn cứ Lịch Giảng dạy- Học tập trên, các đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc trao đổi với Phòng Quản lý Đào tạo để thống nhất báo cáo Ban Giám hiệu giải quyết. /s/

Nơi nhận:

- BGH;
- Các Khoa;
- Phòng KT&QLCL, CTSV, QTTB, TCKT;
- Website;
- Lưu: VT, QLĐT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QLĐT



TS. Lê Tuấn Hiệp